

TỜ TRÌNH

**Dự thảo Nghị quyết về việc phê duyệt Kế hoạch đầu tư công
nguồn ngân sách địa phương năm 2023 tỉnh Kon Tum**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Khóa XII, Kỳ họp thứ 4.

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Công văn số 7248/BKHĐT-TH ngày 12 tháng 10 năm 2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc dự kiến kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 22 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương tỉnh Kon Tum;

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét thông qua Nghị quyết về việc phê duyệt Kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2023 tỉnh Kon Tum, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Tại khoản 1 Điều 63 Luật Đầu tư công quy định: “*Trước ngày 05 tháng 12 hằng năm, Ủy ban nhân dân trình Hội đồng nhân dân cùng cấp kế hoạch đầu tư công năm sau, bao gồm danh mục và mức vốn bố trí cho từng dự án*”. Do đó, việc Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về việc phê duyệt Kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2023 tỉnh Kon Tum là phù hợp quy định của pháp luật. Đồng thời, là cơ sở để Ủy ban

nhân dân tỉnh tổ chức, chỉ đạo các đơn vị, địa phương, chủ đầu tư triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư năm 2023 nhằm góp phần thực hiện có hiệu quả Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025 của tỉnh.

Ngoài ra, theo quy định tại khoản 2 Điều 52 Luật Đầu tư công, các chương trình, dự án đã được cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư, các dự án mới phải bảo đảm thời gian bố trí vốn thực hiện dự án nhóm A không quá 06 năm, nhóm B không quá 04 năm, nhóm C không quá 03 năm. Trường hợp không đáp ứng thời hạn trên, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định thời gian bố trí vốn thực hiện dự án đối với dự án sử dụng vốn ngân sách địa phương. Qua rà soát và tổng hợp báo cáo, đề xuất của các đơn vị, địa phương⁽¹⁾ thì có một số dự án có thời gian bố trí vốn thực hiện chưa đáp ứng thời hạn theo quy định cần được tiếp tục bố trí vốn trong năm 2023. Do đó, để tạo điều kiện cho các đơn vị có cơ sở tiếp tục bố trí vốn đầu tư hoàn thành các dự án đưa vào khai thác sử dụng, phát huy tối đa hiệu quả đầu tư từ các nguồn vốn đã bố trí thì việc trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định tiếp tục bố trí kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 cho các dự án đồng thời với việc phê duyệt Kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2023 của tỉnh là cần thiết và phù hợp với quy định.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích: Đưa ra danh mục các dự án, nhiệm vụ và mức vốn bố trí cho từng dự án, nhiệm vụ theo từng nguồn vốn thuộc kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2023, đồng thời đề xuất một số giải pháp triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2023 của tỉnh để Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt, làm cơ sở cho Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện các bước tiếp theo theo quy định.

2. Quan điểm chỉ đạo: Dự thảo Nghị quyết phải tuân thủ theo các quy định tại Luật Đầu tư công và các Nghị định, hướng dẫn của Trung ương. Việc lựa chọn danh mục dự án và mức vốn bố trí cho từng dự án để đưa vào thực hiện trong kế hoạch năm 2023 phải phù hợp với Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

Thực hiện quy định của Luật Đầu tư công, Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023; Công văn số 7248/BKHĐT-TH ngày 12 tháng 10 năm 2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về

⁽¹⁾ Công văn số 2244/UBND-TCKH ngày 10 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Glei; Tờ trình số 175/TTr-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông.

việc dự kiến kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2023, Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2022, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo cơ quan chủ trì (*Sở Kế hoạch và Đầu tư*) tổng hợp, xây dựng dự thảo Nghị quyết về việc phê duyệt Kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2023 tỉnh Kon Tum; lấy ý kiến các cơ quan có liên quan và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, Kỳ họp thứ 4.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục của Nghị quyết: Nghị quyết gồm có 3 Điều, nội dung cơ bản của các điều như sau:

- **Điều 1:** Phê duyệt Kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách địa phương năm 2023, gồm: (1) Phê duyệt tổng kế hoạch vốn; (2) Danh mục và mức vốn phân bổ cho các dự án và (3) Giao Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, trình Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ chi tiết kế hoạch vốn chưa được phân bổ cho các nhiệm vụ, dự án.

- **Điều 2:** Thống nhất thời gian bố trí vốn thực hiện dự án đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách địa phương.

- **Điều 3:** Tổ chức thực hiện.

2. Nội dung cơ bản của Nghị quyết: Tổng kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương của tỉnh năm 2023 là **1.954.789 triệu đồng**⁽²⁾; trong đó, số vốn phân bổ chi tiết 1.866.789 triệu đồng và số chưa phân bổ chi tiết là 88.000 triệu đồng, cụ thể:

a) Vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương là 1.877.589 triệu đồng, bao gồm:

- Vốn đầu tư trong cân đối theo tiêu chí, định mức 532.037 triệu đồng.

- Đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất 1.268.552 triệu đồng, trong đó nguồn thu tiền sử dụng đất do Trung ương giao 400.000 triệu đồng và nguồn thu tiền sử dụng đất, thuê đất từ các dự án có sử dụng đất tỉnh giao tăng thêm là 868.552 triệu đồng. Phân bổ chi tiết cho các nhiệm vụ, dự án là 1.180.552 triệu đồng, số vốn còn lại chưa phân bổ chi tiết là 88.000 triệu đồng⁽³⁾.

- Đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết 77.000 triệu đồng.

b) Đầu tư từ nguồn bội chi ngân sách địa phương 77.200 triệu đồng: Thực hiện theo Nghị quyết về Kế hoạch vay và trả nợ công năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

⁽²⁾ Địa phương dự kiến giao tăng hơn so với mức vốn trung ương dự kiến giao là 868.552 triệu đồng thuộc nguồn thu tiền sử dụng đất.

⁽³⁾ Số vốn còn lại dự kiến phân bổ cho các dự án đã được bố trí kế hoạch đầu tư công năm 2022 nhưng chưa có nguồn thu để thông báo chi tiết, bên cạnh đó thu hồi số vốn ứng trước từ ngân sách tỉnh (kế hoạch năm 2022 đã phân bổ nhưng chưa có nguồn thu để giao chi tiết) như: Dự án đầu tư chỉnh trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch Khu du lịch - đô thị sinh thái nghỉ dưỡng kết hợp thể thao tại xã Đăk Rơ Wa, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; Dự án khai thác quỹ đất phát triển kết cấu hạ tầng tại khu du lịch văn hóa lịch sử Ngục Kon Tum;...

V. PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ KẾ HOẠCH VỐN

Danh mục và mức vốn đầu tư bố trí cho từng dự án kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách địa phương năm 2023 (chỉ tính phần phân bổ chi tiết) được phân bổ như sau:

1. Vốn đầu tư cân đối ngân sách địa phương theo tiêu chí là 532.037 triệu đồng

a) Phân cấp cho các huyện, thành phố 259.681 triệu đồng:

- Phân cấp cân đối theo tiêu chí quy định tại Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh **81.791** triệu đồng.
- Phân cấp đầu tư vùng kinh tế động lực **66.000** triệu đồng.
- Phân cấp hỗ trợ xây dựng nông thôn mới **29.390** triệu đồng (*ưu tiên đầu tư các công trình giáo dục*).
- Phân cấp hỗ trợ đầu tư xây dựng cụm công nghiệp **21.000** triệu đồng.
- Phân cấp hỗ trợ đầu tư chỉnh trang đô thị **40.000** triệu đồng.
- Phân cấp hỗ trợ đầu tư các công trình cấp bách **21.500** triệu đồng.

b) Vốn đầu tư từ ngân sách cấp tỉnh khoảng 272.356 triệu đồng:

- Bố trí vốn để đối ứng các dự án ODA và dự án sử dụng vốn hỗ trợ từ ngân sách trung ương **62.396** triệu đồng.
- Bố trí vốn thực hiện nhiệm vụ Quy hoạch tỉnh **10.000** triệu đồng.
- Bố trí vốn quyết toán dự án hoàn thành **1.000** triệu đồng.
- Bố trí vốn để thực hiện dự án 10 dự án chuyển tiếp là **178.000 triệu đồng** (*trong đó: 04 dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2023 là 93.000 triệu đồng và 06 dự án dự kiến hoàn thành sau năm 2023 là 85.000 triệu đồng*).
- Bố trí 04 dự án dự kiến khởi công mới trong năm 2023 là **20.960** triệu đồng.

2. Nguồn thu tiền sử dụng đất 1.180.552 triệu đồng

- Phân cấp ngân sách các huyện, thành phố được hưởng 420.946 triệu đồng.
- Trích nộp quỹ phát triển đất tỉnh và chi phí quản lý đất đai theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh 136.066 triệu đồng.
- Chi đền bù Giải phóng mặt bằng của các dự án mà nhà đầu tư đã tự nguyện ứng trước 30.000 triệu đồng.
- Bố trí vốn cho các dự án cấp tỉnh quản lý khoảng 593.540 triệu đồng, trong đó, thực hiện 18 dự án chuyển tiếp với tổng kế hoạch là 583.540 triệu đồng và 01 dự án khởi công mới với tổng mức vốn bố trí là 10.000 triệu đồng.

3. Nguồn thu xổ số kiến thiết 77.000 triệu đồng

- Phân cấp cho các huyện, thành phố (*lồng ghép thực hiện nhiệm vụ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới*) **8.295** triệu đồng.

- Bố trí cho 02 dự án hoàn thành năm 2023 thuộc lĩnh vực giáo dục đào tạo **24.894** triệu đồng.

- Bố trí để đầu tư 03 dự án thuộc lĩnh vực y tế, dân số và gia đình **33.811** triệu đồng.

- Bố trí để đầu tư 01 dự án thuộc lĩnh vực văn hóa **10.000** triệu đồng.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, Kỳ họp thứ 4 xem xét, quyết định (*có Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh kèm theo*)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách, HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài chính;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH.PHD.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Ngọc Tuấn